

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 24- 9- 2021

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị H Vân

2. Bà Nguyễn Thanh Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Hương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Chinh- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 122/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2021 về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Đặng Thị H**, sinh năm 1996 – Có mặt

Nơi ĐKKHKT: Xóm ĐC, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN.

Nơi ở hiện nay: Xóm TC, xã LS, thành phố TN, tỉnh TN.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Hồng Th**, sinh năm 1994 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm ĐC, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]. Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai, cùng các tài liệu, giấy tờ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hồng Th kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LS, thành phố TN, tỉnh TN trên cơ sở tự nguyện và được tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại xóm ĐC, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do

bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Hiện tại vợ chồng đang sống ly thân từ tháng 6 năm 2021 đến nay, mỗi người ở một nơi, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Th.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Việt A, sinh ngày 10/6/2014, hiện tại con chung đang sống cùng anh Th. Sau khi ly hôn anh Th có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chị hoàn toàn nhất trí vì hiện tại con chung đang ở cùng anh Th, anh Th có nhà ở, thu nhập ổn định đảm bảo để nuôi con chung. Về cấp dưỡng nuôi con nếu anh Th yêu cầu chị sẽ thực hiện.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Tại biên bản lấy lời khai và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bị đơn anh Nguyễn Hồng Th xác định về quá trình kết hôn, con chung như chị Đặng Thị H trình bày. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh xác định do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp, hiện tại vợ chồng đang sống ly thân từ tháng 6/2021, mỗi người ở một nơi. Anh xác định mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, anh vẫn còn tình cảm với vợ nên không đồng ý ly hôn. Nếu trường hợp chị H cương quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý. Về con chung, anh có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, vì hiện tại con chung đang ở với anh và anh có đầy đủ điều kiện để trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chưa yêu cầu giải quyết.

[3]. Tại đơn đề nghị đề ngày 12/8/2021, cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 10/6/2014 xác định nguyện vọng sau khi bố mẹ ly hôn cháu muốn được ở cùng bố.

[4]. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng để giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng các Điều 21, 28, 35, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quyết định:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Đặng Thị H, cho chị Đặng Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Th.

+ *Về con chung*: Giao con chung là Nguyễn Việt A, sinh ngày 10/6/2014 cho anh Nguyễn Hồng Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng: Không xem xét, giải quyết vì anh Nguyễn Hồng Th chưa có yêu cầu.

+ *Về tài sản chung, công nợ chung*: Không xem xét giải quyết vì đương sự không yêu cầu.

+ *Án phí*: Chị Đặng Thị H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn chị Đặng Thị H với bị đơn anh Nguyễn Hồng Th, cùng nơi cư trú: Xóm ĐC, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các đương sự không hòa giải về đoàn tụ được. Tòa án mở phiên hòa giải lần 2 nhưng bị đơn anh Nguyễn Hồng Th vắng mặt, vì vậy, Tòa án phải đưa vụ án ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Hồng Th vắng mặt nhưng có đơn xin đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Hồng Th.

[2]. Về nội dung vụ án:

+ *Quan hệ hôn nhân*: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Hồng Th kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã LS, thành phố TN, tỉnh TN trên cơ sở tự nguyện và được tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Vì vậy, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xóm ĐC, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng hiện nay đang sống ly thân từ tháng 6 năm 2021 đến nay. Quá trình giải quyết, Tòa án đã hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành, chị H kiên quyết xin ly hôn, anh Th cũng nhất trí.

Qua đó, Hội đồng xét xử xét thấy cuộc hôn nhân hiện nay giữa chị Đặng Thị H với anh Nguyễn H Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xét yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Đặng Thị H là có cơ sở chấp nhận, cho chị Đặng Thị H được ly hôn với anh Nguyễn H Th là phù hợp với các quy định của pháp luật.

+ *Về con chung*: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Việt A, sinh ngày 10/6/2014, hiện tại con chung đang sống cùng anh Th.

Quá trình giải quyết vụ án anh Th đều có nguyện vọng muốn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung và chưa yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Chị H đồng ý để anh Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, các đương sự tự thỏa Th về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung khi vợ chồng ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các quy định của pháp luật và điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, phù hợp với nguyện vọng của con chung. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung sau khi vợ chồng ly hôn thì cần giao con chung Nguyễn Việt A cho anh Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho tới khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Th chưa có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

+ *Về tài sản chung, công nợ chung*: Các đương sự xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Các đương sự được quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chị Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 174, Điều 175, Điều 177, Điều 227, Điều 228, Điều 264, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Đặng Thị H, cho chị Đặng Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Th.

2. Về con chung: Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao con chung là Nguyễn Việt A, sinh ngày 10/6/2014 cho anh Nguyễn H Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho tới khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung đối với chị Đặng Thị H vì anh Nguyễn H Th chưa có yêu cầu.

Chị Đặng Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay

đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng cho con chung.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Các đương sự được quyền khởi kiện bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Đặng Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006661 ngày 28/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Chị Đặng Thị H đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Đặng Thị H, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt anh Nguyễn H Th, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Linh Sơn, TP Thái Nguyên;
- UBND xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)
Lê Huy Bắc**